TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỤ BẢN** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84/2018/QĐST-HNGĐ	*Vụ Bản, ngày 23 tháng 10 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Bùi Văn C, sinh năm 1973.
- Bị đơn: Chị Vũ Thị C, sinh năm 1984.

Đều ĐKHKTT và cư trú tại: xã T, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn C và chị Vũ Thị C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn C và chị Vũ Thị C thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Bùi Văn C và chị Vũ Thị C thống nhất giải quyết như sau:

+ Giao cho anh Bùi Văn C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bùi Minh T, sinh ngày 03-9-2008 cho đến khi cháu T thành niên, có khả năng lao động tự lập được hoặc cho đến khi anh C và chị C có yêu cầu, đề nghị khác.

+ Giao cho chị Vũ Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Bùi Minh H, sinh ngày 05-12-2004; Bùi Phương L, sinh ngày 11-10-2011; Bùi Văn C, sinh ngày 18-6-2014 cho đến khi các cháu H, L, C thành

niên, có khả năng lao động tự lập được hoặc cho đến khi anh C và chị C có yêu cầu, đề nghị khác.

+ Anh Bùi Văn C cấp dưỡng nuôi cháu Bùi Văn C cùng với chị Vũ Thị C, với số tiền là 1.000.000đ/tháng, kể từ tháng 11 năm 2018 cho đến khi cháu C thành niên, có khả năng lao động tự lập được hoặc cho đến khi anh C và chị C có yêu cầu, đề nghị khác.

Anh Bùi Văn C và chị Vũ Thị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Văn C và chị Vũ Thị C thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết với nhau và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản riêng, công nợ chung và các vấn đề khác có liên quan: Anh Bùi Văn C và chị Vũ Thị C thống nhất không có và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí :

+) Án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Bùi Văn C và chị Vũ Thị C thống nhất : Anh C nộp toàn bộ 150.000đ (Anh C tự nguyện nộp cả phần án phí của chị C).

+) Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Văn C phải nộp 150.000đ.

Số tiền 300.000đ anh Công đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số BB/2012/09822 ngày 31-7-2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định được đối trừ. Như vậy, anh C đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Vụ Bản;
- Chi cục THADS huyện Vụ Bản;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Văn Quân